TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2026/HS-ST
Ngày: 30 – 3 – 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Kim Triều

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Dúng

2. Bà Thạch Thị Mỹ Kim

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Bé Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Tưởng Phước Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Vĩnh Long, Tòa án nhân dân khu vực 10 – Vĩnh Long tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2026 đối với:

Bị cáo **Thạch Thị Huỳnh N**; sinh ngày: 08/11/2005. Nơi sinh: tỉnh Vĩnh Long. Nơi thường trú: ấp B, xã S, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nữ; tôn giáo: phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch Đa R, sinh năm 1975 và bà Kim Thị T, sinh năm 1982; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/11/2025 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Thạch Thị Huỳnh N:

1. Luật sư Nguyễn Hoàng O – Văn phòng L – thuộc đoàn luật sư tỉnh V (có mặt)

2. Bà Kim Thị Mỹ H – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm T2, tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

- *Bị hại:* Thạch Gia B, sinh ngày 18/7/2023 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: ông Thạch Ngọc S, sinh năm 2003 và bà Trịnh Phương T1, sinh năm 2006. Cùng nơi cư trú: ấp B, xã S, tỉnh Vĩnh Long (là cha mẹ ruột bị hại có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/. Em Thạch Thị Huỳnh N1, sinh ngày 17/5/2009 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp B, xã S, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện hợp pháp của em Thạch Thị Huỳnh N1: ông Thạch Đa R, sinh năm 1975 và bà Kim Thị T, sinh năm 1982. Cùng nơi cư trú: ấp B, xã S, tỉnh Vĩnh Long (là cha mẹ ruột của em N1 có mặt).

2/. Ông Đặng Văn V, sinh năm 1985 (vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, tỉnh Hưng Yên

Nơi ở hiện tại: khóm I, phường N, tỉnh Vĩnh Long

3/. Ông Nguyễn Việt B1, sinh năm 1994 (vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T, phường L, tỉnh Tây Ninh

Nơi ở hiện tại: khóm I, phường N, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 53 phút ngày 30/8/2025, bị cáo Thạch Thị Huỳnh N điều khiển xe mô tô màu đen, biển kiểm soát số 84 D1-34194 chở theo em ruột Thạch Thị Huỳnh N1 ngồi phía sau xe và cháu ruột Thạch Gia B (Như là cô ruột của cháu B) ngồi phía trước xe đi từ nhà tại ấp B, xã S, tỉnh Vĩnh Long đến Siêu Thị G. Khi xe lưu thông trên đường V, hướng từ vòng xoay tượng đài (Quốc lộ F) đi ngã tư N Đến đoạn đường thuộc khóm I, phường N, tỉnh Vĩnh Long (trước cửa hàng T3) do bị cáo Như không chú ý quan sát phía trước, nên đụng vào phía sau bên trái thùng xe ô tô tải biển số 84C-11029 do ông Nguyễn Việt B1 là tài xế xe ô tô tải đang đỗ bên phải cùng chiều phía trước. Hậu quả tai nạn xảy ra làm cháu Thạch Gia B tử vong trên đường đưa đến bệnh viện T4 cấp cứu, Thạch Thị Huỳnh N và Thạch Thị Huỳnh N1 bị thương nhẹ.

Tại bản kết luận giám định tử thi số: 138 ngày 15/9/2025 của phòng K Công an tỉnh V kết luận: nguyên nhân tử vong của cháu Thạch Gia B là do chấn thương sọ não nặng.

Tại Biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở trong vụ tai nạn giao thông của phòng C Công an tỉnh V đối với bị cáo Như kết quả: 0,00 miligam/1 lít khí thở.

Tại Biên bản kiểm tra chất ma túy trong cơ thể người của Công an phường N, tỉnh Vĩnh Long đối với bị cáo N, kết quả: Âm tính.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Tai nạn giao thông xảy ra trên đoạn đường thẳng, đường đôi có dãy phân cách cứng ở giữa chia đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt, mỗi chiều xe chạy rộng 9,5m. Ở mỗi chiều xe chạy có vạch kẻ màu vàng đứt đoạn chia đường thành 2 làn xe riêng biệt. Làn đường bên ngoài (giáp dãy phân cách) rộng 4,0m, làn đường bên trong (giáp lề đường) rộng 5,5m. Mặt đường được trải bê tông nhựa bằng phẳng có biển báo hiệu giao thông đường bộ số P.102 "cấm đi ngược chiều" và biển báo số R.302a "báo hiệu chiều đi của phần đường một chiều". Gần vị trí xảy ra tại nạn có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường. Phương tiện lưu thông trên đường đông đúc.

+ Chọn trụ điện số b4 nằm trong lề đường bên phải theo hướng từ QL60 đi đường N làm mốc.

+ Chọn mép đường bên phải theo hướng từ QL60 đi đường N làm chuẩn.

- Mô tả khái quát hiện trường:

+ Số 1: Vị trí xe mô tô hai bánh biển số 84D1 – 341.94 ngã nghiêng bên trái nằm trên mặt đường sau khi xảy ra tai nạn. Đầu xe hướng về đường N và hơi lệch về phía dãy phân cách, đuôi xe hướng về QL60 và hơi lệch về mép đường chuẩn. Hình chiếu của tâm đầu trục bánh xe trước xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 2,25m và cách tâm của đầu nạn nhân (số B) là 1,05m. Hình chiếu của tâm đầu trục bánh xe sau xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 1,9m và cách tâm của đầu nạn nhân (số B) là 1,3m.

+ Số 2: Vị trí nạn nhân Thạch Gia B nằm ngã ngửa trên mặt đường sau khi xảy ra tai nạn. Đầu nạn nhân hướng về dãy phân cách và hơi lệch về hướng đường N, chân nạn nhân hướng về phía mép đường chuẩn và hơi lệch về phía QL60. Tâm của đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn là 3,05m và cách tâm của trục bánh xe sau bên trái của xe (số C) là 3,4m. Tại vị trí đầu của nạn nhân có dấu vết sinh học (não người) nằm rải rác kích thước 0,15×0,10 mét. Cạnh dấu vết sinh học có vùng máu chảy loang kích thước 0,60 ×0,20 mét.

+ Số 3: Vị trí xe ô tô tải biển số 84C – 110.29 dừng sát mép đường chuẩn sau khi tai nạn xảy ra. Đầu xe hướng về đường N, đuôi xe hướng về QL60. Hình chiếu của tâm đầu trục bánh xe trước bên phải xuống mặt đường nằm ngay mép

đường chuẩn và cách điểm mốc là 8,6m. Hình chiếu của tâm đầu trục bánh xe trước bên trái xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 1,55m. Hình chiếu của tâm đầu trục bánh xe sau bên phải xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 0,05m. Hình chiếu của tâm đầu trục bánh xe sau bên trái xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 1,6m.

* Tại hiện trường ghi nhận trên mặt đường ở phía trước đầu xe (số 1) các vết vỡ rải rác của phần mũ xe có kích thước 1,6x1,3m. Tâm của vết vỡ này cách mép đường chuẩn là 1,4m và cách tâm của trục bánh xe sau bên trái của xe (số C) là 1,5m và cách tâm của bánh xe trước xe (số A) là 0,8m.

* Về nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông đường bộ:

- Đối với Thạch Thị Huỳnh N: Điều khiển xe mô tô biển số 84D1-34194 chủ quan, không chú ý quan sát phía trước đã đụng vào xe ô tô tải biển số 84C-11029 đang đỗ bên phải cùng chiều phía trước, hậu quả làm cháu Thạch Gia B tử vong, vi phạm điểm b khoản 3 điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 "*Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn trong trường hợp có biển báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường"*. Đây là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông. Khi tham gia giao thông bị cáo Như có giấy phép lái xe theo quy định, bị cáo không có sử dụng rượu, bia, ma túy hay các chất kích thích khác.

- Đối với Nguyễn Việt B1: Điều khiển xe ô tô tải biển số 84C-11029 đỗ xe đúng quy định, nơi có mặt đường rộng 9,5m, cụ thể: bánh xe trước bên phải đỗ sát mép đường bên phải, bánh xe sau cách 0,05m trong khi Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ quy định bánh xe đỗ cách xa lề không quá 0,25m, có sử dụng phanh đỗ trước khi rời khỏi xe (khoản 2, điều 18 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ: *Khi đỗ xe, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ chỉ được rời khỏi xe khi đã sử dụng phanh đỗ hoặc thực hiện biện pháp an toàn khác*), khu vực có đèn đường chiếu sáng, không có biển báo cấm dừng, cấm đỗ, không vi phạm vào các quy định tại khoản 4, điều 18 Luật Trật tư, an toàn giao thông đường bộ; đã thực hiện đầy đủ biện pháp an toàn nên không có lỗi trong vụ tai nạn.

- Xử lý vật chứng: Về vật chứng tạm giữ trong quá trình điều tra, ngày 24/11/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho chủ sở hữu như sau:

Trả cho ông Đặng Văn V, sinh năm 1985, nơi thường trú: Khóm I, phường N, tỉnh Vĩnh Long gồm:

+ Một xe ô tô tải biển số 84C-110.29, nhãn hiệu TERACO, số loại TERA 100S-TL, màu sơn: Trắng; số máy: 4G13S1RAMTS00858, số khung: RM0LS27GLRC000111, xe bị hư hỏng nhiều vị trí do tai nạn giao thông.

+ Một giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số DB1749991 do Chi nhánh Đ cấp ngày 02/4/2024, có hiệu lực đến hết ngày 01/4/2026.

+ Một giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 84000675 do Phòng C Công an tỉnh T cấp ngày 03/4/2024, có giá trị đến ngày 31/12/2049.

Trả cho bị cáo Thạch Thị Huỳnh N gồm:

+ Một xe mô tô hai bánh, biển số 84D1-341.94, nhãn hiệu: HONDA, số loại: VISION, màu sơn: Đen; số máy JK03E7901380, số khung: RLHJK0351PZ201336, xe hư hỏng nhiều vị trí do tai nạn giao thông.

+ Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 84000979 do Công an xã L cấp ngày 29/11/2023.

+ Một giấy phép lái xe hạng A1, số 841244001068 do Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 04/3/2024. (Bút lục 98 – 104)

- *Về trách nhiệm dân sự:* Người đại diện hợp pháp cho bị hại là ông Thạch Ngọc S và bà Trịnh Phương T1 là cha, mẹ ruột của cháu Thạch Gia B không có yêu cầu bị cáo Thạch Thị Huỳnh N bồi thường thiệt hại và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với ông Đặng Văn V là chủ xe ô tô tải biển số 84C-110.29 không yêu cầu bị cáo Thạch Thị Huỳnh N bồi thường thiệt hại về tài sản. Về số tiền 43.000.000 đồng ông V bỏ ra để hỗ trợ gia đình bị hại lo mai táng phí cho cháu Gia B, ông V không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên.

Tại Bản cáo trạng số 04/CT-VKSVLG-KV ngày 27/02/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Thạch Thị Huỳnh N về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

** Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long:* Sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa Kiểm sát viên quyết định giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Thạch Thị Huỳnh N từ

01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (năm) tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, V1 Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Quan điểm của Luật sư Nguyễn Hoàng O và Trợ giúp viên pháp lý bà Kim Thị Mỹ H bào chữa bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo trình bày: thống nhất với bản cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long truy tố bị cáo Thạch Thị Huỳnh N về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, bị cáo phạm tội do vô ý chủ quan không chú ý quan sát khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, nghĩa là hậu quả xảy ra ngoài ý muốn của bị cáo, mục đích phạm tội không có, chứng tỏ bị cáo không có hành vi xem thường pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo tác động gia đình đã bồi thường 20.000.000 đồng cho gia đình bị hại và gia đình bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc Khmer sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt chính sách pháp luật ở địa phương. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao điểm. Cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất khung hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay Thạch Thị Huỳnh N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo không có ý kiến về nội dung bản cáo trạng, không cung cấp tài liệu chứng cứ tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại là ông Thạch Ngọc S và bà Trịnh Phương T1 không có yêu cầu bị cáo Thạch Thị Huỳnh N bồi thường thiệt hại và yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Thạch Thị Huỳnh N không có lời trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố

tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án ông V, ông B1 vắng mặt nhưng có đơn xét xử vắng mặt hợp lệ nên việc vắng mặt của đương sự là hợp pháp. Căn cứ vào quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, các quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thạch Thị Huỳnh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người liên quan, người biết sự việc, vật chứng đã thu giữ, các tài liệu về sơ đồ hiện trường, sơ đồ do bị cáo xác định điểm đụng, vùng va chạm, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh..... và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ 53 phút ngày 30/8/2025, bị cáoThạch Thị Huỳnh N2 có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 84D1-34194 chở em ruột Thạch Thị Huỳnh N1 ngồi phía sau xe và cháu ruột Thạch Gia B ngồi phía trước xe lưu thông trên đường V, hướng từ vòng xoay tượng đài (Quốc lộ F) đi ngã tư N Khi đến đoạn đường thuộc khóm I, phường N (trước cửa hàng T3) do chủ quan, không chú ý quan sát phía trước đã đụng vào phía sau thùng xe ô tô tải biển số 84C-11029 đang đỗ bên phải cùng chiều phía trước, tai nạn xảy ra làm cháu Thạch Gia B đã tử vong do chấn thương sọ não nặng. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải tuân thủ các quy tắc tham gia giao thông đường bộ phải đảm bảo an toàn, không gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông, nhưng do chủ quan, bất cẩn khi điều khiển xe mô tô biển số 84D1-34194 tham gia giao thông, bị cáo không chú ý quan sát phía trước đã đụng vào xe ô tô tải biển số 84C-11029 đang đỗ bên phải cùng chiều phía trước, hậu quả làm cháu Thạch Gia B tử vong, vi phạm điểm b khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ

năm 2024. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác. Do đó cần dành cho bị cáo mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo trong vụ án:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng, người đại diện của bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là cô ruột của bị hại, cháu B chết bị cáo cũng đau buồn lương tâm rai rứt, dằn vặt, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế nhất định. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy về nhân thân của bị cáo không có tiền án, không có tiền sự, thể hiện bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rỏ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, căn cứ nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội cũng đủ răng đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt và góp phần đấu tranh, phòng chống tội phạm, đảm bảo trật tự, trị an tại địa phương.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo là công nhân phổ thông, không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận ngày 24/11/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V trao trả cho chủ sở hữu:

Trả cho ông Đặng Văn V gồm:

+ Một xe ô tô tải biển số 84C-110.29, nhãn hiệu TERACO, số loại TERA 100S-TL, màu sơn: Trắng; số máy: 4G13S1RAMTS00858, số khung: RM0LS27GLRC000111, xe bị hư hỏng nhiều vị trí do tai nạn giao thông.

+ Một giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số DB1749991 do Chi nhánh Đ cấp ngày 02/4/2024, có hiệu lực đến hết ngày 01/4/2026.

+ Một giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 84000675 do Phòng C Công an tỉnh T cấp ngày 03/4/2024, có giá trị đến ngày 31/12/2049.

Trả cho bị cáo Thạch Thị Huỳnh N gồm:

+ Một xe mô tô hai bánh, biển số 84D1-341.94, nhãn hiệu: HONDA, số loại: VISION, màu sơn: Đen; số máy JK03E7901380, số khung: RLHJK0351PZ201336, xe hư hỏng nhiều vị trí do tai nạn giao thông.

+ Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 84000979 do Công an xã L cấp ngày 29/11/2023.

+ Một giấy phép lái xe hạng A1, số 841244001068 do Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 04/3/2024.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại là ông Thạch Ngọc S và bà Trịnh Phương T1 với số tiền 20.000.000 đồng (Hai chục triệu đồng), tại phiên tòa hôm nay ông S, bà T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với ông Đặng Văn V là chủ xe ô tô tải biển số 84C-110.29 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản và cũng không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 43.000.000 đồng mà ông V bỏ ra để hỗ trợ gia đình bị hại lo chi phí mai táng cho bé Thạch Gia B, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với Thạch Thị Huỳnh N1 không có yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không xem xét giải quyết.

[8] Luật sư và Trợ giúp viên pháp lý trình bày lời bào chữa cho bị cáo có cơ sở một phần, nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên tham gia xét xử phiên tòa sơ thẩm là phù hợp với nhận định nêu trên, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí, căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn 200.000 đồng án phí phải hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: bị cáo và gia đình bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 268, Điều 269 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Thạch Thị Huỳnh N phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Thạch Thị Huỳnh N 01 (một) năm 06 (sáu) thàng tù cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án 30/3/2026.

Giao bị cáo Thạch Thị Huỳnh N cho Ủy ban nhân dân xã S, tỉnh Vĩnh Long nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

"*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự*."

Tạm hoãn xuất cảnh đối với bị cáo Thạch Thị Huỳnh N cho đến khi chấp hành xong bản án.

2. Về xử lý vật chứng: Ghi nhận ngày 24/11/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V trao trả cho chủ sở hữu, nên không xem xét giải quyết.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại ông Thạch Ngọc S và bà Trịnh Phương T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, nên không xem xét giải quyết.

Đối với ông Đặng Văn V là chủ xe ô tô tải biển số 84C-110.29 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản và cũng không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 43.000.000 đồng mà ông V bỏ ra để hỗ trợ gia đình bị hại lo chi phí mai táng cho bé Thạch Gia B, nên không xem xét giải quyết.

Đối với Thạch Thị Huỳnh N1 không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thạch Thị Huỳnh N.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày án sơ thẩm tuyên. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát ND KV 10-VL;
- Phòng THADS KV 10-VL;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Kim Triều